

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 03 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phú Ba.

2. Bà Trần Thị Phiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Hiếu Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 và ngày 03 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Phương Thảo T**; Tên gọi khác (không có). Giới tính: Nữ; Sinh năm 1993, tại thành phố Hồ Chí M; Hộ khẩu thường trú: số x, đường, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí M; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Quang P, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1953; Chồng, con: chưa có; Anh chị em ruột có ba người, bị cáo là người thứ ba; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2020.

2. Họ và tên: **Trần Quang M**; Tên gọi khác: (không có); Giới tính: Nam; Sinh năm 1987, tại thành phố Hồ Chí M; Hộ khẩu thường trú: số x, đường N, Phường x, Quận x, thành phố Hồ Chí M; Tạm trú: ấp P, xã T, huyện C, Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: thiên chúa; Nghề nghiệp: giáo viên; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Quang P, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị

Y, sinh năm 1953; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột có ba người, bị cáo là người thứ hai; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2020.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Bà Nguyễn Thảo C, sinh năm 1979; cư trú: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; *(có mặt)*.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn M Đ, sinh năm 2000; cư trú: khóm H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; *(vắng mặt)*.

2. Bà Lâm Thị Mỹ N, sinh năm 1973; cư trú: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; *(có mặt)*.

3. Anh Võ Văn H, sinh năm 1987; cư trú: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thảo C với Trần Quang M và Trần Phương Thảo T là chị em cùng mẹ khác cha. Do có tranh chấp đất đai từ năm 2015, nên Thảo T và Quang M khởi kiện Thảo C ra Tòa án nhân dân huyện Châu Thành để giải quyết. Trong thời gian chờ Tòa án huyện giải quyết thì Nguyễn Thảo C xây 06 phòng trọ trên phần đất đang tranh chấp và cho chị Lâm Thị Mỹ N thuê ở 01 phòng. Vào đêm 11/3/2020, do không đồng ý nên M và T đến nhà trọ gặp chị N yêu cầu chị dọn đi nơi khác thì chị N điện thoại cho Thảo C biết. Thời điểm này, Thảo C đang ở TP Vĩnh Long nên điện thoại báo cho Công an thị trấn Cái Tàu Hạ biết và chạy xe về. Khi về đến nhà trọ thì N nói Công an thị trấn có đến nhưng đã về rồi nên Thảo C chở chị N đến Công an huyện Châu Thành ở khóm Phú Hòa, TT Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp trình báo. Đến khoảng 22 giờ 40 phút, trong lúc Thảo C đang trình báo sự việc với đồng chí Nguyễn M Đức là cán bộ Công an huyện đang trực ở vọng gác thì Trần Phương Thảo T điều khiển xe mô tô chở Trần Quang M đến. Cả hai đi lại vọng gác nói chuyện với Thảo C dẫn đến cự cãi nhau. Thảo C đi lại xe mô tô của mình đang đậu cách cổng rào Công an huyện khoảng 1,3 mét để đi về thì M và T đi theo. Thảo T lấy nón bảo hiểm màu xanh đang đội trên đầu đánh vào đầu, mặt Thảo C nhiều cái, còn M dùng tay đánh vào đầu, mặt Thảo C gây thương tích thì được các đồng chí Công an huyện Châu Thành đến can ngăn. Sau đó, Công an thị trấn Cái Tàu Hạ đến mời M và Thảo T về trụ sở làm việc, còn Thảo C đến Trung tâm y tế huyện Châu Thành nhập viện điều trị đến ngày 16/3/2020 thì xuất viện. Ngày 14/3/2020, Nguyễn

Thảo C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Phương Thảo T và Trần Quang M. M và T không bị thương tích nên không có yêu cầu gì.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TgT ngày 19/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thảo C như sau: vết biến đổi da vùng mi mắt phải kích thước nhỏ tỉ lệ tổn thương 1,5%; Dập môi dưới kích thước nhỏ tỉ lệ tổn thương 01%; xước da vùng má phải kích thước nhỏ tỉ lệ tổn thương 1,5%. Tổng tỉ lệ tổn thương là 03% theo nguyên tắc cộng lùi. Các tổn thương do vật tày gây ra.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Quang M 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu A. Sia có kính che phía trước; Trần Phương Thảo T 01 mũ bảo hiểm màu xanh có sọc trắng ở giữa từ trước ra sau, hai bên mũ có chữ Vinaphone, ngay lần sọc giữ mũ có vết bẻ thụn, kích thước 09 x 07cm, cân nặng 530gam.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thảo C yêu cầu bồi thường: Tiền điều trị trong 05 ngày nằm viện 1.414.800đ (có hóa đơn); Tiền thu nhập bị mất trong 30 ngày, mỗi ngày 300.000đ, tổng cộng là 9.000.000đ; Tiền thuê người nuôi bệnh trong 06 ngày là 1.800.000đ; Tiền ăn uống trong 06 ngày nằm viện là 1.800.000đ; Tiền thu nhập bị mất ngày đi giám định 300.000đ; Phí xăng và ăn uống ngày đi giám định là 400.000đ; Tiền tự mua thuốc điều trị bên ngoài là 1.000.000đ (không hóa đơn) và tiền tự mua thuốc sức theo và tái tạo da mặt là 4.300.000đ (không có hóa đơn). Tổng cộng 20.014.000 đ nhưng chỉ yêu cầu bồi thường 20.000.000đ. Trần Quang M và Trần Phương Thảo T đồng ý bồi thường cho Nguyễn Thảo C gồm tiền nằm viện 06 ngày có hóa đơn là 1.414.800đ; Tiền thu nhập bị mất ngày đi giám định 300.000đ; Phí xăng và ăn uống ngày đi giám định là 400.000đ; Các yêu cầu còn lại đề nghị Tòa án huyện giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện M và T mỗi người giao nộp 5.000.000đ, tổng cộng 10.000.000đ cho Cơ quan điều tra để bảo đảm việc bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS-CT ngày 18/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần Quang M và Trần Phương Thảo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố về tội danh, khung hình phạt, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Phương Thảo T về tội “ Cố ý gây thương tích” với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang M về tội “ Cố ý gây thương

tích” với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự giải quyết như sau:

+ Buộc bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M liên đới bồi thường các khoản gồm: C phí điều trị tại bệnh viện 1.414.000đ; Tiền công lao động trong 06 ngày nằm viện là 1.800.000đ; Tiền công người nuôi bệnh trong 06 ngày mỗi ngày 150.000 đồng, số tiền là 900.000 đồng; C phí ăn uống đi lại ngày đi giám định và tiền mất thu nhập khi đi giám định của bị hại số tiền là 700.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với các khoản gồm: C phí ăn uống trong 6 ngày nằm viện của bị hại là 1.800.000 đồng và số tiền mua thuốc tái tạo da mặt là 4.500.000 đồng và C điều trị răng là 3.000.000 đồng do chưa đủ căn cứ để chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh có sọc trắng ở giữa từ trước ra sau, hai bên mũ có chữ Vinaphone, ngay lần sọc giữ mũ có vết bẻ thụn, nặng 530 gam là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại bị cáo Trần Quang M: 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu Asia có kính che phía trước.

+ Tiếp tục giao C cục Thi hành án dân sự huyện quản lý số tiền 10.000.000đ của Trần Phương Thảo T và Trần Quang M để bảo đảm thi hành án.

Các bị cáo nhận tội, không tranh luận.

Trong phần tranh luận, người bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị các bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, không cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, để các bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ già đang bị bệnh nặng, đây cũng là mẹ ruột của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M phù

hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đủ cơ sở xác định: Bị hại Nguyễn Thảo C và bị cáo Trần Quang M, Trần Phương Thảo T là chị em cùng mẹ khác cha, nhưng có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai nên vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 11/3/2020, trong lúc cự cãi tại công Công an huyện Châu Thành thuộc khóm Phú Hòa, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, do không kiềm chế bản thân nên Trần Phương Thảo T và Trần Quang M cùng đánh Nguyễn Thảo C, trong đó Thảo T dùng mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm, còn M dùng tay đánh vào đầu, mặt của Nguyễn Thảo C gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;.....”

Bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M hiểu được rằng sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quý, được pháp luật bảo vệ. Hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác sẽ bị pháp luật xử lý dù bất cứ hình thức nào. Bị cáo Trần Phương Thảo T ý thức được rằng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm, có khả năng sát thương rất cao, nếu dùng tấn công vào cơ thể người khác, sẽ gây thương tích, có thể gây nguy hiểm cho tính mạng người khác, nhưng bị cáo vẫn dùng để đánh vào cơ thể bà C, ngoài ra còn có bị cáo Trần Quang M, bản thân là anh ruột của bị cáo T, nhưng không biết khuyên can em mình, lại dùng tay chân đánh, đạp nhiều cái vào cơ thể bà C gây thương tích.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Phương Thảo T là người giữ vai trò chính, còn Trần Quang M với vai trò giúp sức. Mặc dù chỉ xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai giữa hai bị cáo và bị hại, đang được Tòa án thụ lý giải quyết, lẽ ra các bị cáo phải biết kiềm chế, có cách cư xử phù hợp, nhưng vì bản tính hung hãn, bất chấp hậu quả, bị cáo T dùng mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm, còn bị cáo M dùng tay đánh vào đầu, mặt của Nguyễn Thảo C gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình theo qui định của pháp luật.

[3] Xét thấy luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ phạm tội, các bị cáo cũng nhận tội, không tranh luận,

không bào chữa, bị hại xin cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương chứ không cần xử tù giam đối với các bị cáo, do các bị cáo đang phải chăm sóc mẹ già đang bệnh nặng. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng như đề nghị của bị hại, không cần áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo T được hưởng án treo, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo M, giao các bị cáo về địa phương phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo cũng đủ để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra, và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, các bị cáo đã bồi thường khắc hậu quả và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đồng thời trong vụ án này người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu của người bị hại bà C yêu cầu các bị cáo bồi thường C phí điều trị, tiền công lao động, tiền công người nuôi bệnh, C phí và ngày công giám định, tại phiên tòa các bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện của các bị cáo T và M đồng ý liên đới bồi thường cho bị hại bà C gồm: C phí điều trị thương tích số tiền là 1.414.000đ; Tiền công lao động trong thời gian 06 ngày nằm viện là 1.800.000đ; Tiền ăn uống trong 6 ngày nằm viện là 1.800.000 đồng; Tiền ngày công đi giám định 300.000đ và C phí đi lại giám định là 400.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường của bị hại các khoản gồm: tiền công người nuôi bệnh trong 06 ngày nằm viện là 1.800.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy, việc nuôi bệnh thuộc lao động phổ thông, nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo T và bị cáo M liên đới bồi thường tiền công nuôi bệnh cho bị hại bà C mỗi ngày là 150.000 đồng, tổng số tiền trong 06 ngày nuôi bệnh là 900.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 15 tháng lương cơ sở của bà C, Hội đồng xét xử xét thấy vết thương của bị hại bà C không lớn, tỷ lệ tổn thương cơ thể chỉ là 3%, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà C, buộc các bị cáo T và M liên đới bồi thường 02 tháng lương cơ sở, mỗi tháng là 1.490.000 đồng, tổng số tiền là 2.980.000 đồng.

Đối với tiền C phí thẩm mỹ và tiền điều trị răng, Hội đồng xét xử xét thấy trong Kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TgT ngày 19/3/2020 của Trung

tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, các Bác sĩ chuyên khoa không kết luận vết thương bà C có ảnh hưởng đến thẩm mỹ, đồng thời đã có giám định răng của bà C nhưng theo quy định không cho tỷ lệ thương tích do đó chưa đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Toà án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh có sọc trắng ở giữa từ trước ra sau, hai bên mũ có chữ Vinaphone, ngay lần sọc giữa mũ có vết bể thụn, nặng 530 gam là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho Trần Quang M: 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu A. Sia có kính che phía trước để sử dụng.

+ Tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý số tiền 10.000.000đ của Trần Phương Thảo T và Trần Quang M để bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với việc bị hại bà C yêu cầu xử lý các bị cáo T, M có hành vi đập phá tài sản của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy vụ việc này đã được Công an huyện Châu Thành ra Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 45/QĐ-XPHC và số 46/QĐ-XPHC cùng ngày 14 háng 7 năm 2020 xử phạt mỗi vị cáo 5.000.000 đồng, trường hợp tài sản bà C có thiệt hại thì bà C có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, do các bị cáo đã nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Trần Phương Thảo T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 03/8/2020).

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí M phân công người giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì bị cáo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp phạm tội mới bị cáo phải bị tổng hợp hình phạt chung của bản án này và bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang M 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Trần Quang M cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và gia đình phối hợp giám sát giáo dục bị cáo trong thời hạn cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Trần Quang M phải bị khấu trừ 5% thu nhập để sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc các bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M liên đới bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thảo C C phí điều trị thương tích số tiền là 1.414.000 đồng, tiền công lao động trong thời gian 06 ngày nằm viện là 1.800.000 đồng, tiền ăn uống trong 6 ngày nằm viện là 1.800.000 đồng, tiền công ngày đi giám định và C phí đi lại giám định là số tiền 700.000 đồng, bồi thường tiền công nuôi bệnh cho bị hại trong 6 ngày nằm viện số tiền là 900.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần 02 tháng lương cơ sở số tiền là 2.980.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là: **9.594.000 đồng**. *(Chín triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại mà các bị cáo chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh có sọc trắng ở giữa từ trước ra sau, hai bên mũ có chữ Vinaphone, ngay lần sọc giữa mũ có vết bẻ thủng, nặng 530 gam là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho Trần Quang M: 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu A.Sia có kính che phía trước.

+ Tiếp tục giao C cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý số tiền 10.000.000đ của Trần Phương Thảo T và Trần Quang M nộp, để bảo đảm thi hành án.

(C cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý các vật chứng này).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Phương Thảo T và Trần Quang M mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, [Luật thi hành án dân sự](#) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng